TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 390/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 20-8-2021
Về tranh chấp: Xác định cha cho con chưa thành niên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Kim Cúc
Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 81/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp "Xác định cha cho con chưa thành niên" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54A/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1984; số căn cước công dân: 036184006700; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ A, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Ngõ A, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Trọng Đ, sinh năm 1986; số chứng minh nhân dân: 162931381; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà X phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà X phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Y, huyện G, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 01-3-2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Bích H trình bày:

Trước đây, vào năm 2010 chị có kết hôn với anh Bùi Văn T, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Nam Định vào ngày 01-02-2010. Chị và anh Bùi Văn T chỉ có 01 con chung là Bùi Việt A, sinh ngày 13-10-2010. Từ năm 2015 thì chị và anh Bùi Văn T đã hoàn toàn sống ly thân, không còn gặp nhau lần nào nữa. Đến năm 2020 chị và anh Bùi Văn T đã được Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giải quyết cho ly hôn theo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 410/2020/HNGĐ-ST ngày 12-8-2020. Theo bản án ly hôn cũng đã xác định chị và anh Bùi Văn T chỉ có 01 con chung là Bùi Việt A, sinh ngày 13-10-2010.

Trước khi được Tòa án cho ly hôn với anh Bùi Văn T, vào khoảng tháng 12/2019 thì chị có quan hệ yêu đương với anh Trần Trọng Đ. Từ thời điểm này, giữa chị và anh Trần Trọng Đ thường xuyên có quan hệ tình dục với nhau và không sử dụng biện pháp tránh thai. Vì vậy đến khoảng tháng 02/2020 thì chị đã có thai với anh Trần Trọng Đ. Trong khoảng thời gian có khả năng thụ thai thì chị không có quan hệ tình dục với bất kỳ ai khác ngoài anh Trần Trọng Đ.

Chị và anh Trần Trọng Đ đã tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau kể từ ngày 28-4-2020. Sau khi được Tòa án cho ly hôn với anh Bùi Văn T, chị đã đăng ký kết hôn với anh Trần Trọng Đ tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 03-11-2020. Đến ngày 13-11-2020 chị đã sinh con gái và đặt tên là Trần Mai C.

Sau khi sinh con, chị đi làm thủ tục khai sinh cho cháu Trần Mai C thì được cán bộ tư pháp phường Quang Trung (nơi chị cư trú) giải thích là do cháu Trần Mai C sinh ra trong vòng 300 ngày kể từ khi chị ly hôn anh Bùi Văn T, vì vậy căn cứ quy định của Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì phải xác định anh Bùi Văn T là cha đẻ của cháu Trần Mai C, không được xác định anh Trần Trọng Đ là cha đẻ của cháu Trần Mai C. Tuy nhiên điều này không đúng với thực tế nên chị đã không làm thủ tục khai sinh cho cháu Trần Mai C nữa.

Hiện tại, chị Nguyễn Thị Bích H yêu cầu Tòa án xác định anh Bùi Văn T không phải là cha đẻ của cháu Trần Mai C; đồng thời xác định anh Trần Trọng Đ là cha đẻ của cháu Trần Mai C. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

2. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 18-3-2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn là anh Trần Trọng Đ trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Bích H có quan hệ yêu đương nhau từ khoảng tháng 12/2019. Khi bắt đầu có quan hệ yêu đương, anh biết chị Nguyễn Thị Bích H đã có chồng, đang sống ly thân nhiều năm nhưng chưa ly hôn. Kể từ tháng 12/2019 cho đến nay, anh và chị Nguyễn Thị Bích H thường xuyên có quan hệ tình dục với nhau, không sử dụng biện pháp tránh thai. Khoảng tháng 02/2020 khi chị Nguyễn Thị Bích H bắt đầu có thai thì đã nói cho anh biết. Do vậy anh và chị Nguyễn Thị Bích H đã bàn bạc, quyết định việc chị Nguyễn Thị Bích H sẽ làm thủ tục ly hôn anh Bùi Văn T, sau khi chị Nguyễn Thị Bích H ly hôn thì hai bên sẽ kết hôn và sinh con. Ngày 28-4-2020 anh và chị Nguyễn Thị Bích H đã tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau. Sau khi chị Nguyễn Thị Bích H được Tòa án cho ly hôn, anh và chị Nguyễn Thị Bích H đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 03-11-2020. Đến ngày 13-11-2020 chị Nguyễn Thị Bích H đã sinh con gái và đặt tên là Trần Mai C.

Hiện tại anh Trần Trọng Đ đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Trần Mai C, sinh ngày 13-11-2020. Giữa anh và cháu Trần Mai C có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cha và con theo quy định của pháp luật. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

3. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã nhiều lần tống đạt hợp lệ giấy triệu tập đương sự, ủy thác thu thập chứng cứ đối với bị đơn là anh Bùi Văn T nhưng không có kết quả.

4. Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định huyết thống của cháu Trần Mai C với chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Trọng Đ. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 10-7-2021 của Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis đã kết luận: Cháu Trần Mai C có quan hệ huyết thống MẸ - CON với chị Trần Thị Bích Hạnh và có quan hệ huyết thống CHA - CON với anh Trần Trọng Đ.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa có quan điểm:

Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người

tham gia tố tụng đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Đề nghị căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích H. Xác định anh Trần Trọng Đ là cha đẻ của cháu Trần Mai C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 01-3-2021, chị Nguyễn Thị Bích H có đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên; bị đơn là anh Trần Trọng Đ không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn T không có yêu cầu độc lập. Do vậy quan hệ tranh chấp trong vụ án là xác định cha cho con chưa thành niên.

Sau khi Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Bích H và bị đơn là anh Trần Trọng Đ có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án sẽ tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 và điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp trong vụ án:

2.1. Về yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên:

Mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn T không có lời khai trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích H về việc xác nhận cha cho con chưa thành niên; tuy nhiên căn cứ lời khai của chị Nguyễn Thị Bích H và lời khai của anh Trần Trọng Đ, căn cứ kết luận giám định huyết thống của cháu Trần Mai C với chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Trọng Đ nên Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ cơ sở để xác định: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Trọng Đ có quan hệ yêu đương nhau từ khoảng tháng 12/2019, trong thời gian này chị Nguyễn Thị Bích H không có quan hệ yêu đương với người nào khác nữa, đồng thời vẫn sống ly thân và hoàn toàn không gặp mặt anh Bùi Văn T lần nào. Từ tháng 12/2019 chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Trọng Đ thường xuyên có quan hệ tình dục và không sử dụng biện pháp tránh thai. Đến khoảng

tháng 02/2020 thì chị Nguyễn Thị Bích H đã có thai với anh Trần Trọng Đ. Sau đó chị Nguyễn Thị Bích H đã sinh cháu Trần Mai C vào ngày 13-11-2020. Theo quan hệ huyết thống, cháu Trần Mai C không phải là con đẻ của anh Bùi Văn T mà cháu Trần Mai C là con đẻ của anh Trần Trọng Đ. Vì vậy sẽ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích H về việc xác định cha cho con chưa thành niên.

2.2. Về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Xét thấy hiện tại chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Trọng Đ đã kết hôn, đồng thời các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử sẽ không giải quyết về người trực tiếp nuôi con và không ấn định mức cấp dưỡng nuôi con của anh Trần Trọng Đ đối với cháu Trần Mai C.

[3] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV thì án phí trong vụ án sẽ được quyết định như sau:

Chị Nguyễn Thị Bích H không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Trần Trọng Đ phải nộp án phí đối với yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 68, Điều 69, Điều 70, khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 338 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích H về xác định cha cho con chưa thành niên.

Xác định anh Bùi Văn T không phải cha đẻ của cháu Trần Mai C, do chị Nguyễn Thị Bích H sinh ra ngày 13-11-2020; giấy chứng sinh số 36 quyển số 113 do Bệnh viện Phụ sản Nam Định cấp ngày 13-11-2020. Giữa anh Bùi Văn T và cháu Trần Mai C không có các quyền và nghĩa vụ của cha con với nhau.

Xác định anh Trần Trọng Đ là cha đẻ của cháu Trần Mai C, do chị Nguyễn Thị Bích H sinh ra ngày 13-11-2020; giấy chứng sinh số 36 quyển số 113 do Bệnh viện Phụ sản Nam Định cấp ngày 13-11-2020. Giữa anh Trần Trọng Đ và cháu Trần Mai C có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cha con với nhau theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Bích H hoặc anh Trần Trọng Đ có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch để thực hiện việc đăng ký khai sinh cho con Trần Mai C, sinh ngày 13-11-2020; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1984; số căn cước công dân: 036184006700; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ A, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định và họ tên cha: Trần Trọng Đ, sinh năm: 1986; số chứng minh nhân dân: 162931381; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà X phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Bích H không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Trần Trọng Đ phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Bích H, anh Trần Trọng Đ, anh Bùi Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Quang Trung;
- UBND phường Văn Miếu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Minh Tuấn